

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 /TB-VKS-HC

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 02 năm 2022

**FDVN LAW FIRM**

Tài liệu nghiệp vụ

## THÔNG BÁO

### Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục giám đốc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận thấy việc giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa người khởi kiện: Bà Đào Thị Minh Chiên với người bị kiện: UBND thành phố P, tỉnh G của Tòa án nhân dân tỉnh G tại Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2018/HC-PT ngày 07/11/2018 có vi phạm, cần thông báo rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

#### I. NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo lời trình bày của người khởi kiện là bà Đào Thị Minh Chiên thì năm 1989, Bà được UBND thị xã P (nay là thành phố P) giao cho 1.200m<sup>2</sup> đất để trồng cây công nghiệp tại lô đất số 36, thuộc làng PleiNgol, xã T theo Quyết định số 167/QĐ-UB ngày 11/5/1989 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 167). Sau khi nhận đất, bà Chiên cùng gia đình đã canh tác và sử dụng ổn định đến cuối năm 1995. Cuối năm 1996, bà Chiên phát hiện vợ chồng ông Đại, bà Vui lấn chiếm đất để canh tác sau đó xây nhà trên đất này nên Bà đã khiếu nại sự việc qua nhiều cấp chính quyền từ năm 2006 đến 2010 nhưng không được giải quyết.

Đến năm 2010 Bà đã làm đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án hủy quyết định hành chính của UBND thành phố P về việc cấp đất cho ông Đại, bà Vui theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số AD207025. Tuy nhiên, ngày 27/12/2011, Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ thì Bà mới biết rõ thửa đất mà bà được UBND thị xã P giao cho năm 1989 là thửa đất 972B, tờ bản đồ số 07 thuộc GCNQSDĐ số R892117 đã được UBND thành phố P cấp cho ông Đại, bà Vui ngày 01/9/2000. Do đó, Bà đã thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án hủy một phần quyết định hành chính số 629/QĐ-UB ngày 01/9/2000 của UBND thành phố P đối với phần cấp GCNQSDĐ số R892117 ngày 01/9/2000 cho ông Nguyễn Ngọc Đại, bà Trần Thị Vui (gọi tắt là Quyết định số 629).

## II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT CỦA TÒA ÁN

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 07/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G quyết định: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị Minh Chiên về việc yêu cầu hủy một phần Quyết định số 629, đối với phần cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Đại, bà Trần Thị Vui, vì yêu cầu không có căn cứ pháp luật.

- Ngày 21/8/2017, bà Đào Thị Minh Chiên có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2018/HC-PT ngày 07/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh G tuyên: Chấp nhận kháng cáo của bà Chiên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy một phần Quyết định số 629 đối với phần cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Ngọc Đại.

- Ngày 25/6/2019, ông Nguyễn Ngọc Đại có đơn khiếu nại, đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án hành chính phúc thẩm nêu trên.

- Ngày 26/4/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2021/KN-HC kháng nghị đối với Bản án phúc thẩm nêu trên của Tòa án nhân dân tỉnh G; đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2018/HC-PT ngày 07/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh G, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 07/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố P.

- Quyết định giám đốc thẩm số 07/2021/HC-GĐT ngày 07/9/2021 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tuyên: Hủy toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2018/HC-PT ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh G, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P. Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G có hiệu lực từ ngày Hội đồng xét xử giám đốc thẩm ra Quyết định.

## III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM

### 1. Về việc phát hiện sai phạm đối với quyết định hành chính có liên quan trong vụ án

Quyết định số 167 ban hành với nội dung giao 1.200m<sup>2</sup> đất tại lô đất số 36, thuộc làng PleiNgol, xã T cho bà Đào Thị Minh Chiên, tuy nhiên nội dung quyết định này lại ghi sai tên người được giao đất thành “ông Đào Minh Chiên”. Sai sót này đã không được Tòa án cấp phúc thẩm phát hiện, đính chính.

### 2. Về việc đánh giá chứng cứ

- Tòa án cấp phúc thẩm nhận định UBND thành phố P có thiếu sót trong việc giao đất cho các hộ để từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Chiên là không đúng, vì: Trước khi cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Ngọc Đại, UBND thành phố P đã kiểm tra, xác minh là đất không có tranh chấp, hộ ông Đại sử dụng đất liên tục, ổn định và đã được chuyển đổi mục đích sử dụng đất 02 lần với tổng diện tích là 340m<sup>2</sup> (năm 2007 ông Đại được chuyển mục đích sử dụng 200m<sup>2</sup> đất từ loại đất vườn sang đất ở và năm 2009 được chuyển mục đích sử dụng 140m<sup>2</sup> đất vườn sang đất xây dựng nhà ở).

Đối với bà Chiên, sau khi có Quyết định số 167 Bà không liên hệ nhận đất, không sử dụng đất trong thời gian dài, không đăng ký kê khai sử dụng đất và không thực hiện nghĩa vụ thuế đất đối với Nhà nước. Thời điểm Tòa án nhân dân thành phố P thụ lý Đơn khởi kiện của bà Chiên ngày 05/02/2011 thì việc giao đất cho bà Chiên đã hết thời hạn sử dụng đất (theo Điều 2 quyết định này quy định thời gian sử dụng đất là 20 năm) và không được cơ quan có thẩm quyền gia hạn quyền sử dụng đất; do đó nếu Tòa án có hủy một phần Quyết định số 629 về việc cấp GCNQSDĐ của hộ ông Đại thì bà Chiên cũng không đủ điều kiện để được cấp GCNQSDĐ.

- Xét Quyết định số 629/QĐ-UB ngày 01/9/2000 của UBND thành phố P đối với phân cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Ngọc Đại thấy: Ông Nguyễn Ngọc Đại và bà Trần Thị Vui kê khai nguồn gốc đất là khai hoang từ năm 1989, quá trình sử dụng đất của ông Đại bà Vui là ổn định và liên tục từ khi khai hoang đến khi lập hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ. Hồ sơ cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Ngọc Đại được UBND xã Trà Bá, thị xã P xác nhận ngày 02/6/1996. Sau đó cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã thẩm tra, đến năm 2000 UBND thành phố P mới cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Ngọc Đại. Trong quá trình thẩm tra, từ năm 1996 đến năm 2000 thì không xảy ra tranh chấp. Tại Văn bản số 01/UBND ngày 07/01/2016, UBND phường T đã trả lời cho Tòa án biết quá trình thẩm định *“UBND phường đã tiến hành sao lục hồ sơ lưu không có bất cứ hồ sơ giấy tờ nào liên quan đến lô đất của bà Chiên... Bà Chiên chưa tiến hành liên hệ kê khai thuế sử dụng đất tại đội thuế Trà Bá - Phù Đổng”*. Vì vậy, hộ ông Nguyễn Ngọc Đại có đủ điều kiện để được cấp GCNQSDĐ theo quy định của pháp luật.

Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2018/HC-PT ngày 07/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh G cũng như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G đã nhận định, đánh giá tài liệu, chứng cứ chưa đầy đủ, thiếu khách quan dẫn đến việc sửa án, chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đào Thị Minh Chiên là không đúng pháp luật. Do vậy, quyết định giám đốc thẩm hủy Bản án hành chính phúc thẩm, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị Minh Chiên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trên đây là những vi phạm của Tòa án nhân dân tỉnh G trong việc giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo đến Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực cùng tham khảo và rút kinh nghiệm khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính tương tự. /.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT VKSNDTC (báo cáo);
- Vụ 10, Vụ 14, VKSNDTC (báo cáo);
- Lãnh đạo viện VC2;
- VC1, VC3 (Đề biết);
- 12 tỉnh, TP trong khu vực;
- Trang thông tin điện tử VC2;
- Lưu: VP, V3, HSKS.

**KT.VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Chiến**